

Số: 617/2019/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 20 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 904/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận anh Nguyễn Phú H là cha đẻ của con của chị Đỗ Thị H: Con dự định đặt tên là Nguyễn Thái A, giới tính: Nữ, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2017 (Giấy chứng sinh số 11 quyển số 35 cấp ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại Bệnh viện Đa khoa huyện T, thành phố H).

- Về án phí: Chị Đỗ Thị H nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị Đỗ Thị H là người xin xác định cha cho con chưa thành niên và có đơn đề nghị được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chị Đỗ Thị H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân